

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 319/2017/HSST

Ngày 19/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Mai Xuân Đùng

2/ Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền – Thư ký
Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 324/2017/HSST ngày 24/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phúc Lộc T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 30 tháng 4 năm 1991; Tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: đường Đ, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hoá: 10/12; Tiền án: 02; Tiền sự: 01; Con ông Nguyễn Phúc Th, sinh năm: 1950 và bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm: 1955, đều trú tại: đường Đ, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân:

Ngày 02/4/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 05 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, tại Bản án số 107/2009/HSST; Ngày 18/6/2009, bị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm, xử phạt 04 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, tại Bản án số 170/2009/HSPT. Ngày 07/4/2012, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống; bị cáo chưa được xoá án tích.

Ngày 26/4/2013, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tại Bản án số 111/2013/HSST. Ngày

18/4/2014 chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương sinh sống; bị cáo chưa được xoá án tích.

Ngày 05/7/2017, bị Công an phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi: “*Trộm cắp tài sản*”, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị H2 - (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường Kh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Hữu L - (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường Kh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Phúc Lộc T đã bị Công an phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử phạt hành chính, về hành vi: “*Trộm cắp tài sản*”. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/9/2017, sau khi chơi Game xong tại quán Internet Bin Bo trên đường Mai Hắc Đế, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, thì T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu xài. T nhắn tin cho Trần Trung L nhờ chở đi lấy tiền nợ. Luân đồng ý điều khiển xe mô tô biển số 48H2-0213, vào chở T đến địa bàn thuộc tổ dân phố 8, phường Kh, thành phố Buôn Ma Thuột. Khi đến nơi T nói với Luân “đi về đi, còn nếu rảnh thì ra ngoài đường đứng đợi”. Sau đó, Luân điều khiển xe mô tô đi về còn T một mình đi bộ tìm kiếm tài sản của người dân để sơ hở thì trộm cắp. T thấy 01 ngôi nhà cấp 4 của chị Nguyễn Thị H2, cửa khoá ngoài không có người trông coi, T đi ra phía sau dùng 01 cây gỗ vuông dài 1,97 m cạy phá song sắt cửa sau và cánh cửa phía trong, đột nhập vào bên trong trộm cắp: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen và 01 chiếc nhẫn vàng 10k, có bọc lông đuôi voi thì bị quần chúng nhân dân và Công an phường Khánh Xuân, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Sau đó, chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 252/KLĐG ngày 25 tháng 9 năm 2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen; trị giá: 100.000 đồng;

- 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, vàng 10k, trọng lượng 0,22 chỉ; trị giá: $0,22 \text{ chỉ} \times 2.273.000 \text{ đồng/chỉ} = 500.060 \text{ đồng}$;

- Trị giá lông đuôi voi: 100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 700.060 đồng (*bảy trăm ngàn không trăm sáu mươi đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 336/KSĐT-HS ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Phúc Lộc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phúc Lộc T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Phúc Lộc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Phúc Lộc T và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc Lộc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Điểm g, p Khoản 1, Khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc Lộc T từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, vàng 10k, trọng lượng 0,22 chỉ, có bọc lông đuôi voi, cho chị Nguyễn Thị Hải là chủ sở hữu nhận quản lý sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây gậy gỗ kích thước dài 1.97m x 0,05cm x 0,03cm, là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phúc Lộc T thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/9/2017 tại địa bàn thuộc tổ dân phố 8, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột. Bị cáo có hành vi vào nhà của chị Nguyễn Thị Hải trộm cắp: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen và 01 chiếc nhẫn vàng 10k, có bọc lông đuôi voi thì bị quần chúng nhân dân và Công an phường Kh phát hiện bắt quả tang, trị giá tài sản là 700.060 đồng. Mặc dù trị giá tài sản dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo phạm tội khi đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản và chưa được xóa án tích về tội chiếm đoạt tài sản.

Do đó, có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Phúc Lộc T đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được rằng tài sản của công dân là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật với bản chất lười biếng lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị H2, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt nhưng chưa được xóa án tích. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn đã tịch thu trả cho người bị hại, người bị hại làm đơn xin bãi nại chớ bị cáo. Như vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p

Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, vàng 10k, trọng lượng 0,22 chỉ, có bọc lông đuôi voi, cho chị Nguyễn Thị Hải là chủ sở hữu nhận quản lý sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây gậy gỗ kích thước dài 1.97m x 0,05cm x 0,03cm, là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trong vụ án này còn có đối tượng tên Trần Trung L, là người điều khiển xe mô tô 48H2-0213, chở T đến nơi thực hiện hành vi phạm tội. Hiện L không có mặt tại địa phương. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tách hành vi của L ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Phúc Lộc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Điểm g, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Phúc Lộc T** 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/9/2017.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen; 01 chiếc nhẫn kim loại vàng, vàng 10k, trọng lượng 0,22 chỉ, có bọc lông đuôi voi, cho chị Nguyễn Thị Hải là chủ sở hữu nhận quản lý sử dụng.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây gậy gỗ kích thước dài 1.97m x 0,05cm x 0,03cm, là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

2. *Về án phí*: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phúc Lộc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Kiên